

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS- ST
Ngày 29/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Cường- Nghề nghiệp: Giáo viên.

2. Bà Đỗ Thị H Mơ- Nghề nghiệp: Cán bộ hưu.

Thư ký phiên toà: Bà Lưu Thị Trung- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện L.

Đại diện VKSND Huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Bắc Giang, mở phiên tòa xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST- HS ngày 10/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST- HS ngày 14/9/2023, đối với bị cáo:

Tô Văn Th, Sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Nghĩa Ph, Huyện L, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; con ông: Tô Văn Th và bà Đỗ Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bùi Thị H, Sinh ngày 15/11/2007. Có đơn xin vắng mặt.

Trú tại: Thôn X, xã B, Huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1- Chị Lương Thị S, Sinh năm 1988. Có mặt.

2- Anh Bùi Xuân H, Sinh năm 1983. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn X, xã B, Huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Đoàn thanh niên xã B, Huyện L: Chị Phạm Lê Q- Bí thư Đoàn xã B. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Bà Giáp Thị H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Vi Thị S, Sinh năm 1957. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn B, xã Nghĩa Ph, Huyện L, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2022, Tô Văn Th, Sinh năm 2000, trú tại thôn B, xã Nghĩa Ph, Huyện L, tỉnh Bắc Giang đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook của mình là “Tô Văn Th” bằng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và làm quen kết bạn với chị Bùi Thị H, Sinh ngày 15/11/2007, trú tại thôn X, xã B, Huyện L, tỉnh Bắc Giang, có tài khoản Facebook là “Bùi Thị H” (sau đổi tên thành “H H”). Quá trình nói chuyện thì Th và H phát sinh tình cảm yêu nhau. Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 06/01/2023, Th đã 05 lần quan hệ tình dục với H, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 16/12/2022 Th rủ H vào khu du lịch Suối Mỡ tại xã Nghĩa Ph, Huyện L, tỉnh Bắc Giang chơi, H đồng ý. Sau đó Th mượn xe mô tô của một người bạn quen biết xã hội (không nhớ tên, tuổi, địa chỉ) đến đón H đi chơi. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày trên đường đi về, Th chở H ra bờ hồ Thanh Niên ở thị trấn Đồi Ngô, Huyện L uống nước. Tại đây Th rủ H vào nhà nghỉ, mục đích để quan hệ tình dục thì cháu H không nói gì. Th hiểu là H đồng ý nên đã chở H vào nhà nghỉ Sen Vàng ở tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L, tỉnh Bắc Giang thuê phòng nghỉ 501. Khi vào phòng Th ôm, hôn H rồi đưa H nằm lên giường, Th dùng tay phải sờ vú H, tiếp đó Th vừa hôn vừa dùng tay cởi quần của H, khi Th định cởi áo của H thì H không cho cởi áo, sau đó Th tự cởi quần áo của Th và dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng đưa vào âm đạo của H để quan hệ tình dục, khoảng 05 phút thì Th rút dương vật ra khỏi âm đạo của H và xuất tinh lên bụng của H. Sau khi quan hệ tình dục Th và H nằm nghỉ khoảng 01 tiếng rồi tiếp tục quan hệ một lần nữa, Th đưa dương vật đã cương cứng vào âm đạo của H để quan hệ tình dục được khoảng 10 phút thì Th rút dương vật ra khỏi âm đạo của H và xuất tinh lên bụng của H, sau đó Th xuống trả tiền thuê phòng rồi đưa H về nhà.

Lần thứ hai: Tối ngày 24/12/2022 Th nhắn tin rủ H đi chơi Noel ở nhà thờ thuộc xã Tam Dị, Huyện L, H đồng ý. Sau đó Th điều khiển xe mô tô đến đón H đi chơi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày trên đường đi chơi về Th rủ H vào nhà nghỉ để quan hệ tình dục. Sau đó Th chở H đến khách sạn Hoa Hồng ở khu đô thị Đồng Cửa thuộc tổ dân phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L thuê phòng nghỉ tầng 3. Khi vào phòng, Th ôm hôn H và đưa H nằm lên giường, Th dùng tay luôn vào bên trong áo để sờ vú của H rồi cởi quần của H, tiếp đó Th tự cởi quần áo của mình. Th dùng tay đưa hai chân của H sang hai bên rồi dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng của Th đưa vào bên trong âm đạo của H để quan hệ tình dục được khoảng 10 phút thì Th xuất tinh vào bên trong âm đạo của H. Sau khi quan hệ xong cả hai nằm nghỉ, nói chuyện. Khoảng 01 tiếng sau Th và H tiếp tục quan hệ tình dục, Th đưa dương vật của Th vào bên trong âm đạo của H và quan hệ tình dục được khoảng 10 phút thì xuất tinh vào bên trong âm đạo của H, sau đó cả hai ngủ đến sáng rồi Th đưa H về nhà.

Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 06/01/2023, Th nhắn tin rủ H đi chơi, uống nước trên bờ hồ Thanh Niên thuộc thị trấn Đồi Ngô, Huyện L, H đồng ý. Khoảng

23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống nước tại bờ hồ Thanh Niên, Th đưa H vào khách sạn Hoa Hồng ở khu đô thị Đồng Cửa thuộc tổ dân phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L thuê phòng để quan hệ tình dục. Tại đây thuê phòng tại tầng 3 (không nhớ phòng nào), khi vào phòng Th đưa H nằm lên giường rồi Th nằm ôm, hôn H, tiếp đó Th cởi quần của H rồi tự cởi quần áo Th đang mặc ra, Th đưa dương vật đã cương cứng vào âm đạo của H để quan hệ tình dục, được khoảng 05 phút thì Th rút dương vật ra khỏi âm đạo của H và xuất tinh lên bụng của H. Sau khi quan hệ xong cả hai ngủ lại khách sạn đến sáng ngày hôm sau thì đi về.

Lần thứ tư: Sau ngày 06/01/2023, khoảng 10 ngày (không nhớ rõ ngày cụ thể) thì Th đưa H đến nhà mẹ đẻ Th ở thôn Liên Giang, xã Hèn Sơn, Huyện L để chơi. Sau đó Th và H cùng quan hệ tình dục tại phòng ngủ của Th và xuất tinh ra ngoài âm đạo của H.

Lần thứ năm: Khoảng sau lần quan hệ thứ tư khoảng 05 ngày (không nhớ rõ ngày cụ thể) Th tiếp tục đưa H đến nhà mẹ đẻ Th ở thôn Liên Giang, xã Hèn Sơn, Huyện L chơi. Sau đó Th và H quan hệ tình dục tại phòng ngủ của Th, lần này Th cũng xuất tinh ra ngoài âm đạo của H.

Những lần H và Th quan hệ tình dục thì H đều tự nguyện, không bị ép buộc, không có lời nói, hành động gì phản đối lại Th. Đến ngày 03/02/2023, H thông báo cho Th biết việc H có thai, Th biết thai của H là con của Th. Ngày 11/02/2023, bố mẹ đẻ cháu H là chị Lương Thị S, Sinh năm 1988 và anh Bùi Xuân H, Sinh năm 1983, cùng trú tại thôn X, xã B, Huyện L, tỉnh Bắc Giang đưa H đến Bệnh viện đa khoa Tân Dân ở thị trấn Tân An, Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang khám, kết quả xác định H có thai. Ngày 15/02/2023, H cùng mẹ đẻ là chị Lương Thị S đã làm đơn tố giác Tô Văn Th đến Công an Huyện L. Sau đó gia đình H đã đưa H đến khoa Sản Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để phá thai.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện L đã thu giữ: Mẫu máu và thai rau và các phần phụ được lấy từ buồng tử cung của Bùi Thị H, do khoa Sản Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang bàn giao; Mẫu tóc (16 sợi) của Tô Văn Th.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện L đã tiến hành xác định hiện trường, kết quả:

* Hiện trường tại nhà nghỉ Sen Vàng thuộc Tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L, tỉnh Bắc Giang: Hiện trường tiếp giáp với các khu vực xung quanh như sau: Phía Bắc tiếp giáp với nhà ở của chị Thanh Thúy trú tại Tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L; Phía Nam tiếp giáp với ngõ đi đi lại của Tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L; Phía Đông tiếp giáp bờ tường của gia đình chị Vũ Thị Hiếu là chủ nhà nghỉ Sen Vàng; Phía Tây tiếp giáp đường bê tông đi lại trước cửa nhà nghỉ Sen Vàng.

Nhà nghỉ Sen Vàng có 05 tầng được xây dựng kiên cố theo kiểu nhà ống, phía Tây có cửa ra vào. Bên trong ở sảnh tầng 1 cửa nhà nghỉ có quầy lễ tân tiếp khách, vị trí để xe, bàn uống nước và thang máy, thang bộ đi lên tầng.

Hiện trường cụ thể nơi xảy ra vụ việc tại phòng 501 của nhà nghỉ Sen Vàng, phòng có 01 cửa ra vào, có 01 giường đơn đệm màu trắng và một nhà vệ Sinh khép kín. Tô Văn Th xác định tại phòng 501 nhà nghỉ Sen Vàng là nơi Th đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Bùi Thị H.

* Hiện trường tại khách sạn Hoa Hồng thuộc Tổ dân phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L, tỉnh Bắc Giang: Hiện trường tiếp giáp với các khu vực xung quanh như sau: Phía Đông tiếp giáp với vỉa hè, đường nhựa trải asphal nối đi vào khu đô thị Đồng Cửa; Phía Tây, Phía Nam và phía Bắc: Tiếp giáp khu đất trống; Khách sạn có 06 tầng, tại khách sạn Tô Văn Th chỉ nhớ vào tối ngày 24/12/2022 và ngày 06/01/2023 đã đưa cháu Bùi Thị H tới thuê phòng khách sạn để thực hiện hành vi quan hệ tình dục nhưng chỉ nhớ thuê phòng trên tầng 3 của khách sạn, không nhớ cụ thể phòng nào .

* Hiện trường tại nhà ở của chị Đỗ Thị Q, Sinh năm 1985 (mẹ của Th) tại thôn Liên Giang, xã Hèn Sơn, Huyện L, tỉnh Bắc Giang: Phía Đông Bắc giáp khu đất trống và cánh đồng thôn Liên Giang, xã Hèn Sơn, Huyện L; Phía Đông Nam tiếp giáp bãi đất trống; Phía Tây Nam tiếp giáp đường liên xã Hèn Sơn; Phía Tây Bắc tiếp giáp nhà ở của chị Mai Thị Mùi. Hiện trường cụ thể được xác định tại phòng ngủ tầng 1, phòng có lắp cửa. Bên trong phòng có 01 chiếc giường bằng gỗ, trải đệm. Tô Văn Th xác định tại phòng ngủ này Th đã cùng H quan hệ tình dục khi H đến nhà Th chơi.

Tại kết luận giám định số 1254/23/TDTE ngày 03/3/2023 của Trung tâm pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Lòng mu: Phát triển bình thường; Môi lớn, môi bé: Chưa phát triển, không bầm tím, không tổn thương; Tiền đình: Không bầm tím, không tổn thương; Âm hộ: Không bầm tím, không tổn thương; Màng trinh: Giãn rộng; Tầng Sinh môn: Không bầm tím, không tổn thương; Hậu môn: Không bầm tím, không tổn thương; Ngực: Tuyến vú phát triển bình thường đường kính 9cm, quầng vú đường kính 2cm, núm vú 0,8cm, quầng vú và núm vú màu nâu nhạt; Siêu âm tử cung phần phụ: Trong buồng tử cung có 01 thai, tim thai 157 lần/phút. Tuổi thai 7 tuần 4 ngày.

2. Kết luận: Màng trinh: Giãn rộng.

3. Kết luận khác: Không thấy tinh trùng; Trong buồng tử cung có 01 thai, tim thai 157 lần/phút. Tuổi thai 7 tuần 4 ngày.

Tại kết luận giám định số 157/23/KLGDADN-PYQG ngày 09/3/2023 của Viện Pháp y Quốc gia, kết luận: Tô Văn Th có quan hệ Hết thống bố - con với thai nhi có mẫu thai rau và các phần phụ gửi giám định, độ tin cậy 99,9999%.

Cáo trạng số 70/CT- VKS ngày 09/9/2023 của VKSND Huyện L đã truy tố Tô Văn Th về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND Huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38- BLHS, xử phạt Tô Văn Th từ 03 năm 06

tháng từ đến 04 năm từ về tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 11/2022, Tô Văn Th có làm quen, nảy Sinh quan hệ tình cảm yêu đương với Bùi Thị H, Sinh ngày 15/11/2007, trú tại thôn X, xã B, Huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 06/01/2023, Th đã 05 lần có hành vi quan hệ tình dục với cháu H, làm cháu H có thai, cụ thể: Tối ngày 16/12/2022 Th đưa H đến nhà nghỉ Sen Vàng ở tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L, tỉnh Bắc Giang; Ngày 24/12/2022 và ngày 06/01/2023 Th đưa H đến khách sạn Hoa Hồng ở khu đô thị Đồng Cửa thuộc tổ dân phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, Huyện L để quan hệ tình dục với nhau. Ngoài ra sau ngày 06/01/2023 (cách khoảng 10 ngày) và cách khoảng 05 ngày (sau lần thứ 4) Th đã 02 lần đưa H đến nhà mẹ đẻ ở thôn Liên Giang, xã Hèn Sơn, Huyện L để quan hệ tình dục. Cáo trạng số 70/CT- VKS ngày 09/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện L truy tố bị cáo Tô Văn Th phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 – Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án: Trong vụ án này bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm Sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm danh dự nhân phẩm và sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa Ph. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ hiểu biết,

nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện tội phạm, do vậy phải chịu mức hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) và bị hại đã đồng ý; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày), trình độ học vấn thấp; gia đình bị hại có đơn rút yêu cầu không xử lý hình sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329- Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng nay bị hại không có yêu cầu gì khác, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện VKS ở tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tô Văn Th 03 năm 06 tháng (ba năm S tháng) tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 16/4/2023.

(2) Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 – BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Tô Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

(3) Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 334 - BLTTHS.

Báo cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Huyện L;
- CCTHADS Huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA. Huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Hợp

